

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2019/HS-PT
Ngày: 23-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu;

Bà Võ Thị Hồng Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối bị cáo Huỳnh Hữu Ph và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 25/2019/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Huỳnh Hữu Ph**, sinh năm 1991, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: 76 ấp LT, xã LN, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới T: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1952 và bà Đoàn Thị Bích T, sinh năm 1960; có vợ là Nguyễn Thị Cẩm T (không đăng ký kết hôn), sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 20-10-2009 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã LN, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi đánh nhau; Bản án số 63/2010/HSST ngày 09-12-2010 của Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 9 năm 2018 đến ngày 26 tháng 12 năm 2018; sau đó bị áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

2. **Nguyễn Thanh T** (Tài bá dơ), sinh năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp LH, xã LN, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới T: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị D, sinh

năm 1968; có vợ là Giang Thị T, sinh năm 1992 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 09/2006/HSST ngày 20-02-2006 của Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; tạm giữ từ ngày 07 tháng 9 năm 2018 đến ngày 26 tháng 12 năm 2018; sau đó áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

3. **Nguyễn Thị B** (Ốc), sinh năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp TH, xã LH, huyện DT, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới T: Nữ; tôn giáo: Cao Đài; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Phan Thị Đ (đã chết); có chồng là Ngô Thanh C, sinh năm 1984 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 9 năm 2018 đến ngày 26 tháng 12 năm 2018; áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

4. **Nguyễn Hồng Th** (Mèo), sinh năm 1980, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký HKTT: Ấp LT, xã LN, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp PL, xã PN, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới T: Nữ; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Phan Thị Đ (đã chết); có chồng là Dương Văn G, sinh năm 1967 và 04 con; tiền án, tiền sự: Không có; tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 9 năm 2018 đến ngày 26 tháng 12 năm 2018; áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

5. **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1984, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp LT, xã LN, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới T: Nam; tôn giáo: Cao Đài; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Phan Thị Đ (đã chết); có vợ là Võ Thị Kiều T, sinh năm 1985 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; tạm giữ từ ngày 04 tháng 9 năm 2018 đến ngày 26 tháng 12 năm 2018; sau đó áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

Ngoài ra, còn có 16 bị cáo khác, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 04-8-2018 đến ngày 04-9-2018, Tô Văn T và Nguyễn Văn T1 bắt đầu tổ chức cho người khác tham gia đánh bạc với hình thức lắc tài, xỉu. Để tránh bị phát hiện, T1 và T lựa chọn 07 địa điểm khác nhau tại các vườn cao su thuộc địa bàn các xã LN, BC và PM, Huyện DMC; thường xuyên thay đổi địa điểm để tổ chức cho nhiều người đến tham gia đánh bạc nhằm thu lợi bất chính. Hàng ngày, T1 và T lựa chọn địa điểm tổ chức đánh bạc, sau đó thuê Huỳnh Hữu Ph, Nguyễn Ngọc V, Phạm Văn Anh Q, Nguyễn Thanh T, Trần Quang T và đối tượng tên Đen (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) chuẩn bị địa điểm đánh bạc, chở những người tham gia đánh bạc vào điểm đánh bạc, canh gác, phục vụ cơm, nước uống tại điểm đánh bạc và thu tiền của những người làm cái. Mỗi ngày, T và T1 trả công cho Ph, V, Q, T, T1 và đối tượng Đen với số tiền từ 500.000 đồng

đến 1.000.000 đồng; các đối tượng đến điểm đánh bạc khi làm cái lắc tài xỉu phải trả tiền thuê địa điểm và tiền công canh gác cho T1 và T mỗi giờ với số tiền từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng, khi cái thắng bão phải trả 20% trên tổng số tiền thắng bão.

Vào ngày 04-9-2018, T, T1, T2, Q, T, V, Ph chọn địa điểm tổ chức đánh bạc tại vườn cao su ấp A1, xã PM, Huyện DMC, của anh Vũ Thiết L, sinh năm 1981, ngụ ấp 3, xã Bến Củi, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh đến 13 giờ 30 phút thì bị lực lượng Công an Huyện DMC bắt quả tang Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn V, Trần Long Ph, Nguyễn Thị B đang làm cái lắc tài, xỉu cho các đối tượng tham gia đặt tài, xỉu gồm: Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Văn Th, Hoàng Tấn C, Nguyễn Thành V, Nguyễn Thị R, Lê Kim H, Lê Văn T, Nguyễn Khả T1, Đinh Xuân Th, Lê Thị Kim P, Nguyễn Tấn T, Trần Văn T.

Hành vi của các bị cáo thể hiện như sau:

1. Đối với Huỳnh Hữu Ph: Khoảng 08 giờ ngày 04-9-2018, Nguyễn Văn T điện thoại thông báo cho Ph biết sẽ tổ chức lắc tài xỉu tại vườn cao su thuộc ấp A1, xã PM, Huyện DMC và phân công cho Ph đến đó để trông coi, quản lý. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Ph điều khiển xe mô tô biển số 70K2-4121 đi đến điểm lắc tài xỉu thì thấy T1 chở bạt để ngồi lắc tài xỉu và Q chở nước uống phục vụ cho điểm đánh bạc. Tại đây, Ph, T1 và Q cùng nhau trải tám bạt ra để cho các đối tượng tham gia đặt tài xỉu ngồi chơi. Sau đó, V, T1, T, T2 và đối tượng tên Đen lần lượt đến điểm đánh bạc. Sau đó, T1, T và đối tượng tên Đen đi ra nơi canh giới cho điểm lắc tài xỉu; còn T, T1, Ph và V ở lại để trông coi, quản lý, thu tiền ca, tiền bão tại điểm lắc tài xỉu cho đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang. Từ ngày 13-8-2018 đến ngày 04-9-2018 Ph được T1 trả tiền trông coi, quản lý điểm lắc tài xỉu với số tiền 11.000.000 đồng.

2. Đối với Nguyễn Thanh T: Khoảng 10 giờ ngày 04-9-2018, T điện thoại cho Ph để hỏi địa điểm tổ chức lắc tài xỉu. Sau đó, T điều khiển xe mô tô không nhớ biển số đến địa điểm canh giới cách điểm tổ chức lắc tài xỉu thắng, thua bằng tiền khoảng 700 mét để canh gác. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đi uống cà phê, đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe quay lại để tiếp tục làm nhiệm vụ canh gác. Khi vừa đến nơi canh gác thì T phát hiện có lực lượng Công an bắt quả tang điểm tổ chức lắc tài xỉu trên nên T điều khiển xe tẩu thoát. Đến ngày 07-9-2018 thì T bị bắt giữ. Từ ngày 25-8-2018 đến ngày 04-9-2018, T được Nguyễn Văn T trả tiền canh gác cho điểm lắc tài xỉu với tổng số tiền là 3.500.000 đồng.

3. Đối với Nguyễn Thị B: Khoảng 10 giờ ngày 04-9-2018, B thuê ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1975, ngụ ấp TH, xã LH, huyện DT, tỉnh Bình Dương điều khiển xe ô tô Toyota (Innova), biển số 61A - 482.14 chở B đến điểm lắc tài xỉu tại ấp A1, xã PM, Huyện DMC. Khi đi, B mang theo số tiền 24.250.000 đồng để làm vốn làm cái lắc tài xỉu. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Ph, V, Th và B hùn mỗi người số tiền 30.000.000 đồng để làm cái lắc tài xỉu được, thua bằng tiền. V, Th và B thay nhau lắc tài xỉu đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang. B bị tạm giữ số tiền 4.250.000 đồng.

4. Đối với Nguyễn Văn V: Khoảng 11 giờ ngày 04-9-2018, V điều khiển xe mô tô biển số 70E1-272.28 chở Trần Long Ph đi đến điểm lặt tài xỉu. Khi đi, V mang theo số tiền 39.000.000 đồng để làm vốn làm cái lặt tài xỉu. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04-9-2018, Ph, Nguyễn Văn V, Th và B hùn tiền làm vốn để làm cái lặt tài xỉu mỗi bị cáo 30.000.000 đồng đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang. V bị tạm giữ số tiền 9.000.000 đồng.

5. Đối với Nguyễn Hồng Th: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 04-9-2018, Th điều khiển xe mô tô biển số 70E1-390.94 đi đến điểm lặt tài xỉu. Khi đi, Th mang theo số tiền 40.000.000 đồng để làm vốn làm cái lặt tài xỉu. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Ph, V, Th và B hùn tiền làm vốn để làm cái lặt tài xỉu, mỗi bị cáo hùn số tiền 30.000.000 đồng đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 25/2019/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Tuyên bố:

- Các bị cáo Huỳnh Hữu Ph, Nguyễn Thanh T, phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị B phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu Ph 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-9-2018 đến ngày 26-12-2018.

2. Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T (Tài bá dơ) 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-9-2018 đến ngày 26-12-2018

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th (Mèo) 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-9-2018 đến ngày 26-12-2018.

4. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-9-2018 đến ngày 26-12-2018.

5. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B (Ốc) 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-9-2018 đến ngày 26-12-2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định và hình phạt đối với các bị cáo khác.

Ngày 01, 03, 05 tháng 7 năm 2019, các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Thị B, Nguyễn Văn V có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo; bị cáo Huỳnh Hữu Ph, Nguyễn Thanh T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội; bị cáo V cung cấp Đơn xin xác nhận và bị cáo Nguyễn Hồng Th cung cấp Đơn xin cứu xét về hoàn cảnh gia đình khó khăn.

[2] Hành vi của các bị cáo thể hiện: Vào ngày 04 tháng 9 năm 2018, tại khu vực vườn cao su ấp A1, xã PM, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; Nguyễn Hồng Th sử dụng số tiền 40.000.000 đồng, Nguyễn Văn V sử dụng số tiền 39.000.000 đồng, Nguyễn Thị B sử dụng số tiền 24.250.000 đồng để làm cái lác tài xỉu cho các bị cáo khác tham gia đặt tiền. Chiếu bạc trên do bị cáo Tô Văn T và bị cáo Nguyễn Văn T (hiện đang truy nã) tổ chức từ ngày 04-8 đến 04-09-2019 để phục vụ cho điểm đánh bạc; bị cáo T1 thuê bị cáo Huỳnh Hữu Ph, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Thanh T, Phạm Văn Anh Q, Trần Quang T chuẩn bị địa điểm, công cụ đánh bạc, thu tiền của người làm cái, chở người tham gia đánh bạc, canh gác, phục vụ cơm, nước uống và để tránh bị phát hiện T và đồng phạm thường xuyên thay đổi địa điểm 07 nơi khác nhau, xác định số tiền dùng đánh bạc là 180.135.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Huỳnh Hữu Ph, Nguyễn Thanh T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự và các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Đối với bị cáo Huỳnh Hữu Ph, Nguyễn Thanh T: Cả 02 bị cáo là người được Nguyễn Văn T thuê trả tiền công để phục vụ cho địa điểm đánh bạc, tham gia canh gác, phục vụ cơm, nước uống và thu tiền của những người làm

cái, 02 bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức trong vụ án. Từ ngày 13-8 đến 04-9-2019 bị cáo Ph hưởng lợi 11.000.000 đồng; từ ngày 25-8 đến 04-9-2019 bị cáo T hưởng lợi 3.500.000 đồng. Bị cáo Ph và T có nhân thân xấu, cụ thể: Bị cáo Ph bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã LN, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi đánh nhau; ngày 09-12-2010 Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 20-02-2006 bị cáo T bị Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với 02 bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo T có bà nội là bà mẹ Việt Nam anh hùng và ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng bằng khen là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 54 để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp, không nặng. Tại cấp phúc thẩm, 02 bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của 02 bị cáo.

[3.2] Đối với các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị B: Cả 03 bị cáo đều sử dụng số tiền lớn để tham gia đánh bạc, thể hiện bản tính lười lao động, kiếm tiền bằng trò đỏ đen là tệ nạn của xã hội, cần có một hình phạt đủ tính răn đe, giáo dục các bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và áp dụng Điều 54 quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt xét xử mỗi bị cáo mức án 06 tháng tù là không nặng. Tại cấp phúc thẩm, 03 bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của 03 bị cáo, cần giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Hữu Ph, Nguyễn Thanh T (Tài bá dơ), Nguyễn Hồng Th (Mèo), Nguyễn Thị B (Ốc), Nguyễn Văn V.

Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm 25/2019/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

Tuyên bố:

- Các bị cáo Huỳnh Hữu Ph, Nguyễn Thanh T (Tài bá dơ) phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Các bị cáo Nguyễn Hồng Th (Mèo), Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị B (Ốc) phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu Ph 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-9-2018 đến ngày 26-12-2018.

1.2. Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T (Tài bá dơ) 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-9-2018 đến ngày 26-12-2018.

1.3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th (Mèo) 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-9-2018 đến ngày 26-12-2018.

1.4. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-9-2018 đến ngày 26-12-2018.

1.5. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B (Ốc) 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-9-2018 đến ngày 26-12-2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Huỳnh Hữu Ph, Nguyễn Thanh T (Tài bá dơ), Nguyễn Hồng Th (Mèo), Nguyễn Thị B (Ốc), Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Vụ 1 – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng KTNV TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;
- TAND H. DMC
- CCTHADS H. DMC
- VKSND H. DMC
- Công an H. DMC
- Bị cáo;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thu Trang

- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.